

NỘI DUNG BÀI HỌC NGŨ VĂN 7

Thời gian: từ 17/2 – 22/2/2020

Tiết 1: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta

Tiết 2: Câu đặc biệt

Tiết 3: Bố cục và phương pháp lập luận trong văn nghị luận (Tự học có hướng dẫn)

Tiết 4: Luyện tập về phương pháp lập luận trong văn nghị luận

Tiết 1:

TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN TA

A. YÊU CẦU CHUNG:

- Đọc văn bản, đọc các chú thích để nắm rõ nội dung.
- Củng cố kiến thức Tiếng Việt về các biện pháp tu từ và tác dụng của nó.
- Nắm được nghệ thuật nghị luận chặt chẽ, tính mẫu mực của bài văn.

B. NỘI DUNG GHI BÀI: (Học sinh ghi vào tập bài học Ngữ văn)

I/ Đọc – Hiểu chú thích:

1/ Tác giả: Hồ Chí Minh

2/ Tác phẩm:

- Xuất xứ: trích “Báo cáo chính trị” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Phương thức biểu đạt: nghị luận chứng minh.

II/ Tìm hiểu văn bản:

1/ Nhận định chung về lòng yêu nước:

- Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta.

⇒ **Nhận định rõ ràng, sắc bén, giới hạn vấn đề cụ thể.**

2/ Chứng minh tinh thần yêu nước:

a) Trong lịch sử:

- Lịch sử ta có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước: Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung.

⇒ **Dẫn chứng tiêu biểu theo thời gian.**

b) Trong thời đại ngày nay:

Từ	Đến
- Các cụ tóc bạc - Những kiều bào nước ngoài - Nhân dân miền ngược - Những chiến sĩ ngoài mặt trận - Những phụ nữ khuyên chồng con...	- Các cháu nhi đồng trẻ thơ - Những đồng bào ở vùng tạm chiến - Nhân dân miền xuôi - Những công chức ở hậu phương - Các bà mẹ chiến sĩ.

⇒ **Dẫn chứng được sắp xếp theo trình tự lứa tuổi, tầng lớp, giai cấp, địa bàn cư trú, công việc,...**

⇒ **Lực lượng tham gia kháng chiến đông đảo, phong phú.**

3/ Khẳng định vấn đề:

- Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý
- Phải ra sức giải thích, tuyên truyền ...

⇒ **So sánh đặc sắc**

⇒ **Khẳng định mạnh mẽ, nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng.**

C. LUYỆN TẬP:

- Viết một đoạn văn theo lối liệt kê từ 4 đến 6 câu có sử dụng mô hình liên kết “từ...đến...” (làm vào vở Bài Tập)
-

Tiết 2:

CÂU ĐẶC BIỆT

A. YÊU CẦU CHUNG:

- Củng cố kiến thức câu đơn theo mô hình C – V => Câu đặc biệt không có cấu tạo theo mô hình C – V.
- Nắm được tác dụng của câu đặc biệt.

B. NỘI DUNG GHI BÀI:

I/ Tìm hiểu bài:

1/ VD 1/ SGK 27

Ôi, em Thủy!

⇒ Bộc lộ cảm xúc

⇒ **Không cấu tạo theo mô hình C – V**

⇒ **Câu đặc biệt.**

2/ VD 2/ SGK 28

a) Một đêm mùa xuân

⇒ **Xác định thời gian, nơi chốn**

b) Tiếng reo. Tiếng vỗ tay.

⇒ **Liệt kê, thông báo về sự tồn tại của sự vật, hiện tượng**

c) “Trời ơi”

⇒ **Bộc lộ cảm xúc**

d) Sơn! Em Sơn! Sơn ơi!

Chị An ơi!

⇒ **Gọi đáp**

II/ Ghi nhớ: SGK 27

C. LUYỆN TẬP:

- Giải tất cả bài tập SGK 29.
 - So sánh câu rút gọn và câu đặc biệt.
-

Tiết 3:

BỐ CỤC VÀ PHƯƠNG PHÁP LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

(Tự học có hướng dẫn)

A. YÊU CẦU CHUNG:

- Biết cách lập bố cục và lập luận trong bài văn nghị luận
- **Nắm được mối quan hệ giữa bố cục và lập luận của bài văn nghị luận**

B. NỘI DUNG GHI BÀI:

1/ Hs tìm hiểu mối quan hệ giữa bố cục và lập luận của bài văn nghị luận theo sơ đồ SGK/30

2/ Ghi nhớ: SGK 31

C. LUYỆN TẬP: Làm bài tập SGK/ 31, 32

Tiết 4:
LUYỆN TẬP VỀ PHƯƠNG PHÁP LẬP LUẬN
TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

A. YÊU CẦU CHUNG:

- Nắm vững các khái niệm về lập luận trong văn nghị luận để thực hiện các Bài tập về Phương pháp lập luận trong đời sống và trong văn nghị luận.

B. NỘI DUNG GHI BÀI:

I/ Lập luận trong đời sống:

Luận cứ	Kết luận
- Hôm nay trời mưa - Trời nóng quá	- Chúng ta không đi chơi nữa - Đi ăn kem đi

- ⇒ **Mối quan hệ nhân quả giữa luận cứ và kết luận**
- ⇒ **Luận cứ và kết luận có thể thay đổi vị trí cho nhau**

II/ Lập luận trong văn nghị luận:

Vd: Sách là người bạn lớn của con người

- Luận điểm: Vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của sách
- Luận cứ:
 - + Cung cấp tri thức
 - + Sách đưa ta vượt thời gian, tìm về quá khứ
 - + Lịch sử nhân loại, mở ra một chân trời tương lai
 - + Sách làm giàu tâm hồn con người
 - + Sách làm thư giãn, giải trí
- ⇒ **Cần lựa chọn sách phù hợp để đọc, giữ gìn, yêu quý sách**

C. LUYỆN TẬP:

Viết một bài văn ngắn ghi lại những cảm nhận của em về một quyển sách mà em tâm đắc nhất.